

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 150/2022/HSST
Ngày: 14-04-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Năm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Chánh.

2. Bà Thiều Thị Phi Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2022/HSST ngày 18 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 132/2022/QĐXX-ST ngày 28 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Thùy T** (Tên gọi khác: Không) - Giới tính: Nữ.

Sinh năm : 2001 tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT : Khu phố , phường B, Thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú hiện nay : Tổ 8, khu phố , phường L, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12.

Nghề nghiệp: Công nhân - Chức vụ : Không

Họ tên cha: Phạm Văn L, sinh năm 1971.

Họ tên mẹ: Đỗ Thị B, sinh năm 1974.

Anh: Phạm Văn L, sinh năm 1994.

Chị: Phạm Thị Tuyết N, sinh năm 1996.

Em: Phạm Minh T, sinh năm 2004.

Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình và chưa có chồng con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt).

Bị hại : Chị **Nguyễn Thị N** – Sinh năm 2001.

Địa chỉ : Tổ 12, Thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Phạm Thị Thuỳ T làm Công nhân cùng với chị Nguyễn Thị N (Sinh năm 1971. Ngụ tại : Tổ 12, thị trấn Ma Đa Guôi, huyện Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng) tại kho Vĩnh Cường thuộc Công ty TNHH Kuehne + Nagel tại địa chỉ : Khu phố 1, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà. Do chị N không biết sử dụng điện thoại thông minh nên thường xuyên đưa điện thoại di động của chị N và đọc số mật khẩu điện thoại nhờ T kiểm tra số tiền lương do Công ty chuyển vào tài khoản cá nhân của chị N. Từ ngày 16/9/2021 đến ngày 19/10/2021, sau nhiều lần chị N đưa điện thoại cho T, T nảy sinh ý định trộm cắp số tiền lương của chị N nên đã lén lút đăng ký số tài khoản trên ứng dụng ví điện tử Momo với số điện thoại 0972.262.055 của chị N, đồng thời liên kết với tài khoản Ngân hàng Quân đội (MB) số 8398608070607 của chị N để chuyển số tiền trong tài khoản của chị N vào tài khoản ví Momo của T đã lập để chiếm đoạt. Tổng số tiền T trộm cắp của chị N từ ngày 16/9/2021 đến ngày 19/10/2021 là 13.530.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) và T sử dụng số tiền trên để chơi trên sàn giao dịch Wefinex đã thua hết. Ngày 27/10/2021, chị N phát hiện bị mất tiền trong tài khoản và nghi ngờ T là người chiếm đoạt số tiền trên nên trình báo sự việc lên Công an phường Long Bình Tân lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để điều tra xử lý. Tại Cơ quan điều tra T đã thừa nhận hành vi trộm cắp số tiền trong tài khoản của chị N.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO-A5 là điện thoại của chị N cho T mượn và T thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của chị N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho chị N là chủ sở hữu.

- 01 sổ hoạch toán chi tiết tài khoản Ngân hàng Quân đội (MB) cung cấp việc T đã chiếm đoạt số tiền trong tài khoản của chị N (Lưu kèm hồ sơ).

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Thị Thuỳ T, 01 điện thoại Iphone 7 Plus cho T vì không liên quan đến vụ án.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị N đã nhận lại số tiền 13.530.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) của Phạm Thị Thu T bồi thường khắc phục hậu quả nên không có yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 139/CT/VKSBH ngày 11/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Phạm Thị Thuỳ T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trình bày quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị Thuỳ T từ 12 tháng đến 16 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh : Từ ngày 16/9/2021 đến ngày 19/10/2021, tại kho Vĩnh Cường thuộc Công ty TNHH Kuehne + Nagel. Địa chỉ : Khu phố , phường L, thành phố Biên Hòa, bị cáo Phạm Thị Thùy T đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 13.530.000 đồng trong tài khoản cá nhân của chị Nguyễn Thị N thì bị phát hiện xử lý.

Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố và viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Cần có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Hiện bị cáo đang mang thai ở tháng thứ 7; Người bị hại có đơn xin bãi nại theo quy định tại điểm b, i, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Chị Nguyễn Thị Nhanh đã nhận lại số tiền bị trộm cắp và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Thị Thùy T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xôu phạt : Bị cáo **Phạm Thị Thùy T 08 (tám) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo**, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị Thùy T cho Ủy ban nhân dân Phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục

trong thời gian thử thách; Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Luật thi hành án hình sự.

- “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo; Bị hại (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Năm